

5. **Vốn điều lệ:** (bằng số) đồng và tương đương (bằng số) đô la Mỹ

6. **Tỷ lệ góp vốn của từng nhà đầu tư:**

STT	Tên nhà đầu tư	Quốc tịch	Số vốn góp		
			VNĐ	Tương đương USD	Tỷ lệ (%)

II. Báo cáo thực hiện dự án đầu tư mới với nội dung như sau:

1. Tên dự án đầu tư:

2. Mục tiêu dự án:

3. Quy mô dự án:

4. Địa điểm thực hiện dự án:

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): m² hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: (bằng số) đồng và tương đương (bằng số) đô la Mỹ

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là: (bằng số) đồng và tương đương (bằng số) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ% tổng vốn đầu tư.

(Ghi rõ giá trị, phương thức, tiến độ góp vốn theo từng nhà đầu tư. Ví dụ: Công ty TNHH A góp 1.000.000.000 (một tỷ) đồng, tương đương 48.000 (bốn mươi tám nghìn) đô la Mỹ, bằng tiền mặt, trong vòng 3 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).

7. Thời hạn hoạt động của dự án: năm, kể từ ngày

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Tiến độ xây dựng cơ bản:

- Tiến độ đưa công trình vào hoạt động (nếu có):

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động, hạng mục chủ yếu của dự án (trường hợp dự án thực hiện theo từng giai đoạn, phải quy định mục tiêu, thời hạn, nội dung hoạt động của từng giai đoạn).

9. Nhu cầu về lao động (tổng số lao động; trong đó ghi rõ số lao động người Việt Nam, người nước ngoài).

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (*nếu có*).

III. TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

Làm tại, ngày tháng năm.....

Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế

Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (*nếu có*)

PHỤ LỤC II

Mẫu II.1

Văn bản quyết định chủ trương đầu tư

(Khoản 8 Điều 33 Luật đầu tư và Điều 32 Nghị định 118/2015/NĐ-CP)

**CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ - ...

....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của... ;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo donộp ngày và hồ sơ bổ sung nộp ngày (nếu có),

Căn cứ báo cáo thẩm định của ngày..... thángnăm..... ;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư:

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Ông/Bà....., sinh ngày..... tháng năm, quốc tịch, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số cấp ngày... .. tại....., địa chỉ trường trú tại, chỗ ở hiện nay tại, số điện thoại: địa chỉ email:

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức:

Tên nhà đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký thành lập số do (tên cơ quan cấp) cấp ngày tháng năm

Địa chỉ trụ sở chính: